

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **151/2025/HSST**

Ngày: 20-5-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Văn Toàn; ông Nguyễn Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Trang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2025/TLST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2025/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn S**, Giới tính: nam; Tên gọi khác: Móc Đỏ;

Sinh ngày: 03/7/1999, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không;

Con ông Lê Văn S1, sinh năm 1976;

Con bà Phan Thị B, sinh năm 1968;

Trú tại khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

- Tiền án: không.

- Tiền sự: ngày 02/02/2024, bị Công an phường M xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo trong người vũ khí thô sơ nhằm gây thương tích cho người khác” theo Quyết định số 14 ngày 02/02/2024, đã nộp phạt vào ngày 06/6/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam Khu vực Phan Thiết - Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Thị Bích G, sinh ngày: 20/01/2011 (Có mặt)

Địa chỉ: khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Bà Trần Thị Ánh D, sinh năm: 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại** Lê Thị Bích G: Luật sư Nguyễn Thị Tuyết N, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng tháng 01/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, Lê Văn S quen biết và nảy sinh quan hệ tình cảm với Lê Thị Bích G (sinh ngày 20/01/2011, trú tại khu phố A, phường M, thành phố P). Từ ngày 12/6/2024 đến ngày 04/8/2024, S đã 02 lần có hành vi giao cấu với G như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 12/6/2024, Lê Thị Bích G đến nhà Lê Văn S tại khu phố A, phường M, thành phố P chơi. Lúc này, nhà S không có ai nên S nảy sinh ý định quan hệ tình dục với G thì được G đồng ý. S và G vào phòng ngủ của S, cả hai tự cởi quần áo, S ôm hôn G và dùng tay sờ vào ngực của G đồng thời dùng tay sờ vào bên ngoài âm đạo của G. S dùng miệng hôn và liếm bên ngoài âm đạo của G. G nằm ở tư thế nghiêng sang trái (mặt hướng vào vách tường), hai chân co lên đặt sát nhau. Siêu nằm nghiêng bên trái từ phía sau cầm dương vật đang cương cứng đưa vào âm đạo của G để giao cấu được khoảng 15 phút thì S rút dương vật ra xuất tinh ra ngoài. Sau khi giao cấu xong thì G ra về.

Lần thứ hai: vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 04/8/2024, Lê Thị Bích G đến nhà Lê Văn S chơi. Do nhà S không có ai nên S muốn quan hệ tình dục với G thì G đồng ý. Sau đó, S và G vào phòng ngủ của S, cả hai tự cởi quần áo, S ôm hôn G, dùng tay sờ vào ngực và sờ bên ngoài âm đạo của G. S dùng miệng hôn và liếm bên ngoài âm đạo của G. G nằm ở tư thế nằm nghiêng sang trái hai chân co lên đặt sát nhau. Siêu nằm nghiêng sang trái từ phía sau cầm dương vật đang cương cứng đưa vào âm đạo của G giao cấu được khoảng 15 phút thì S rút dương vật ra xuất tinh ra ngoài. Giao cấu xong thì G đi về.

Ngày 07/8/2024, ông Lê Văn H (sinh năm 1973, trú tại khu phố A, phường M, thành phố P, là cha ruột của G phát hiện S đã có hành vi giao cấu với G nên đến Công an phường M trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 51/KLTDTE-TTGDYKPYBT ngày 27/8/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Màng trinh giãn, có các vết rách cũ ở vị trí 05 giờ, 07 giờ, 09 giờ và 10 giờ.
- Có tinh trùng trên que phết dịch âm đạo của Lê Thị Bích G.
- Trên cơ thể Lê Thị Bích G không phát hiện dấu vết tổn thương cơ học.
- Lê Thị Bích G không có thai tại thời điểm khám giám định.

Về dân sự: Lê Thị Bích G và người đại diện theo pháp luật của G, ông Lê Văn H không yêu cầu Lê Văn S bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 67/CT/VKSPT-HS, ngày 27/3/2025, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn S phạm tội: “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn S từ 03 năm đến 04 năm tù.

Bị cáo, bị hại không tranh luận, nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét xử cho bị cáo mức án nhẹ.

Bị hại, Người đại diện theo pháp luật của bị hại bà Trần Thị Ánh D trình bày: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại - Luật sư Nguyễn Thị Tuyết N, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận trình bày: hành vi của bị cáo Lê Văn S đối với bị hại Lê Thị Bích G là vi phạm pháp luật, đủ yếu tố cấu thành tội phạm, tội danh được quy định trong Bộ luật Hình sự và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định và xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, đề nghị HĐXX áp dụng mức án cao nhất như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn S nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ buộc tội bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời khai nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án: “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” do Lê Văn S thực hiện. Vào các ngày 12/6/2024 và 04/8/2024, tại nhà của Lê Văn S ở khu phố A, phường M, thành phố P, S đã 02 lần có hành vi đưa dương vật đang cương cứng vào âm đạo của Lê Thị Bích G (là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi) để thực hiện hành vi giao cầu sau đó xuất tinh ra bên ngoài âm đạo của G. Cả hai lần nêu trên, G đều tự nguyện để S thực hiện hành vi giao cầu.

Bị hại Lê Thị Bích G sinh ngày 20/01/2011, tại các thời điểm Lê Văn S có hành vi giao cấu với G (ngày 12/6/2024 và ngày 04/8/2024) thì Giàu có độ tuổi từ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nên hành vi của S đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự hiện hành.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của Lê Văn S đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển về tâm sinh lý của trẻ em, là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo nhân thân xấu, đã có 01 Tiền sự, ngày 02/02/2024, bị Công an phường M xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo trong người vũ khí thô sơ nhằm gây thương tích cho người khác” theo Quyết định số 14 ngày 02/02/2024, S đã nộp phạt vào ngày 06/6/2024.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại tại phiên tòa đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về dân sự: Lê Thị Bích G và người đại diện theo pháp luật bà Trần Thị Ánh D mẹ của G không yêu cầu Lê Văn S bồi thường dân sự, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo **Lê Văn S** phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Căn cứ vào: điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn S **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: 07/11/2024.

[2]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/5/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tp. Phan Thiết
- Công An tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Chi cục Thi hành án Dân sự tp Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Ngọc